

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn năm 2024

(Thời điểm từ tháng 01/2024 đến 31/10/2024, ước đạt đến 31/12/2024)

Kính gửi: HĐND huyện khóa XV, kỳ họp thứ 9.

Thực hiện Thông báo số 28/TB-HĐND ngày 4/11/2024 của HĐND huyện Kon Rẫy về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp thứ 9 HĐND huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2024

1. Công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình

- Trên cơ sở các Văn bản, Kế hoạch của UBND tỉnh hằng năm, UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện giai đoạn 2021-2025, xây dựng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2024 trên địa bàn huyện; đồng thời tham mưu BTV Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 51-KH/HU ngày 23/11/2021 thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/06/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”.

- UBND các xã, thị trấn cũng đã thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý cấp xã, Ban phát triển cấp thôn, đến nay đã có 7/7 xã, thị trấn thành lập Ban quản lý cấp xã và Ban phát triển cấp thôn, đồng thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình cấp xã.

2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình

Các Sở, ban ngành tỉnh thường xuyên hướng dẫn thực hiện tốt công tác lập Kế hoạch và tổ chức hoạt động của chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo. Từ đó xây dựng và đánh giá dự án đạt kết quả để triển khai đồng bộ trên địa bàn huyện. Các phòng, ban chuyên môn của UBND huyện thường xuyên phối kết hợp trong việc triển khai Chương trình trên địa bàn.

- MTTQVN và các ngành đoàn thể đã phối hợp chặt chẽ với UBND huyện tích cực tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện Chương trình. Vận động Nhân

dân thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế xã hội và giảm nghèo bền vững đã thực sự đi vào cuộc sống của người dân và được Nhân dân phấn khởi đón nhận và tham gia ủng hộ.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ

a) Về mục tiêu giảm nghèo: Đầu năm 2024, tổng số hộ nghèo trên địa bàn huyện là 797 hộ, chiếm tỷ lệ 10,51%, giảm 6,37% so với đầu năm 2023; tổng số hộ cận nghèo là 760 hộ, chiếm tỷ lệ 10,03%, giảm 2,26% so với đầu năm 2023. Qua kết quả rà soát sơ bộ tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2024 là 2,6%/4,50% (từ 10,51% đầu năm 2024 xuống còn 7,91% cuối năm 2024), đạt 75.26% so với mục tiêu đề ra.

b) Các mục tiêu khác

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 55,62%; lao động có việc làm 89,7%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng toàn huyện thấp còi (*chiều cao/tuổi*) xuống dưới 19%, thể nhẹ cân (*cân nặng/tuổi*) xuống dưới 16,8%.

2. Kết quả huy động nguồn lực thực hiện Chương trình

a) Tình hình huy động, phân bổ vốn thực hiện Chương trình

- **Tổng nguồn vốn phân bổ:** năm 2024: 12.388 triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách trung ương: năm 2024: 9.457 triệu đồng;
 - + Ngân sách địa phương: năm 2024: 2.931 triệu đồng.

b) Giải ngân năm 2024 (bao gồm cả nguồn vốn năm 2022, 2023 kéo dài thực hiện năm 2024)

- **Tổng nguồn vốn đã thực hiện:** năm 2024: 5.208,85 triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách trung ương: năm 2024: 3.303,1/13.009,51 triệu đồng, đạt 25,38% kế hoạch, ước giải ngân hết niên độ đạt 8.092,52 triệu đồng/13.009,51 triệu đồng, đạt 62,2% kế hoạch;
 - + Ngân sách địa phương: năm 2024: 1.905,75/2.931 triệu đồng, đạt 65% Kế hoạch, ước giải ngân hết niên độ đạt 100%;

(Chi tiết tại phụ lục II, III, IV, V kèm theo)

3. Kết quả thực hiện Chương trình:

3.1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK): Không thực hiện.

3.2. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Từ nguồn vốn năm 2024 giao 3.352 triệu đồng, đã giải ngân 1.399,39 triệu đồng, đạt 41,74% kế hoạch, dự kiến đến hết niên độ giải ngân 3.352 triệu đồng, đạt 100%.

- Số vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 29,4 triệu đồng, đã giải ngân 0 triệu đồng, ước thực hiện hết niên độ 29,4 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Số vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 29,4 triệu đồng, đã giải ngân 0 đồng; ước thực hiện hết niên độ đạt 29,4 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

Hiện nay số cây, con giống được hỗ trợ đều sinh trưởng và phát triển tốt, bò sinh sản được hỗ trợ một số đã sinh bê con, một số con bị chết (*tổng số từ năm 2022-2024 là 4 con*) do nguyên nhân khách quan cũng đã được hỗ trợ từ nhiều nguồn khác nhau để mua lại, cây giống chết (*tổng số 2022-2024 khoảng 30%*) đều được UBND các xã hỗ trợ để trồng dặm, đảm bảo thực hiện dự án.

3.3. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

3.3.1. Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Từ nguồn vốn năm 2024 giao 1.358 triệu đồng, đã giải ngân 389,78 triệu đồng, đạt 28,7% kế hoạch, dự kiến đến hết niên độ giải ngân 1.358 triệu đồng, đạt 100%.

- Số vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 82,52 triệu đồng, đã giải ngân 0 triệu đồng, ước thực hiện hết niên độ 82,52 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Số vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 244,4 triệu đồng, đã giải ngân 0 đồng; ước thực hiện hết niên độ đạt 244,4 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

Hiện nay số cây, con giống được hỗ trợ đều sinh trưởng và phát triển tốt, bò sinh sản được hỗ trợ một số đã sinh bê con, một số con bị chết (*tổng số từ năm 2022-2024 là 2 con*) do nguyên nhân khách quan cũng đã được hỗ trợ từ nhiều nguồn khác nhau để mua lại, cây giống chết (*từ năm 2022-2024 khoảng 30%*) đều được UBND các xã hỗ trợ để trồng dặm, đảm bảo thực hiện dự án.

3.3.2. Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng

+ Năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương bố trí 715 triệu đồng; tổng kinh phí đã thực hiện năm 2024: 346,15 triệu đồng, đạt tỷ lệ 48,4%.

+ Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 120,8 triệu đồng, đã giải ngân 118,2 triệu đồng, đạt tỷ lệ 97,8%.

Hỗ trợ vi chất dinh dưỡng cho trẻ em, trẻ em dưới 16 tuổi được hỗ trợ: 1.617 trẻ.

3.4. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

3.4.1. Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

- Từ nguồn vốn năm 2024 giao 2.738 triệu đồng, đã giải ngân 383,28 triệu đồng, đạt 14% kế hoạch, dự kiến đến hết niên độ giải ngân 383,28 triệu đồng, đạt 14% kế hoạch.

- Số vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 649,96 triệu đồng, đã giải ngân 0 triệu đồng, ước thực hiện hết niên độ 0 đồng.

- Số vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 1.912,3 triệu đồng, đã giải ngân 0 đồng; ước thực hiện hết niên độ đạt 0 triệu đồng.

+ Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Trong năm 2024 đến nay đã mở được 14 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn, với 478 học viên, đạt 97,5% kế hoạch huyện giao, đạt 106,2% Kế hoạch tỉnh giao.

Đánh giá hiệu quả sau đào tạo: đa số người lao động có nhu cầu đào tạo các ngành, nghề phục vụ cho sản xuất, chăn nuôi tại gia đình, hầu hết sau khi học xong đều tự tạo việc làm, phục vụ cho cuộc sống gia đình, áp dụng KH-KT đã được trang bị nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi, tăng thêm thu nhập cho gia đình.

3.4.2. Tiểu dự án 2. Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: không bố trí vốn.

3.4.3. Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững

+ Năm 2024 NSTW bố trí 551 triệu đồng, đã thực hiện 373,99 triệu đồng, đạt tỷ lệ 67,87%, ước thực hiện hết niên độ đạt 100%.

+ Vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 4,194 triệu đồng, đã thực hiện 0đ.

+ Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 148,9 triệu đồng, đã thực hiện 0đ

- Kết quả thực hiện:

+ Nội dung hỗ trợ: điều tra, thu thập thông tin thị trường lao động, xây dựng cụm Pano tuyên truyền về việc làm tại xã Đăk Kôi và Thị trấn Đăk Rve.

3.5. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

3.5.1. Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin

+ Năm 2024 không bố trí vốn.

+ Vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 3,72 triệu đồng, đã giải ngân 0đ

+ Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 115 triệu đồng, đã giải ngân 5,8 triệu đồng, đạt tỷ lệ 5%.

+ Mở rộng hệ thống loa truyền thanh cấp xã: 02 hệ thống; cung cấp dịch vụ bưu chính công phục vụ tiếp cận thông tin của Nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn: 03 điểm. Các cụm loa được nâng cấp hiện đang sử dụng tốt, phục vụ cho việc tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong đó có tuyên truyền tốt về công tác giảm nghèo.

3.5.2. Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

+ Năm 2024 NSTW bố trí 140 triệu đồng, đã giải ngân 26,54 triệu đồng, đạt tỷ lệ 18,9% kế hoạch, ước thực hiện hết niên độ đạt 100%.

+ Vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 2,61 triệu đồng, đã giải ngân 0 đ

+ Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 16,1 triệu đồng, đã giải ngân 0 triệu đồng.

+ Tổ chức đối thoại chính sách và truyền thông về giảm nghèo đa chiều:

Năm 2024 đã thực hiện 4 cuộc, với 325 lượt người tham dự, dự kiến từ nay đến hết năm 2024, 5 xã, thị trấn còn lại sẽ tổ chức xong các buổi truyền thông về giảm nghèo đa chiều.

3.6. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

3.6.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

+ Năm 2024 NSTW bố trí 377 triệu đồng, đã thực hiện 229,92 triệu đồng, đạt tỷ lệ 60,98%, dự kiến hết niên độ giải ngân 100%.

+ Vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 8 triệu đồng, đã giải ngân 0 đ.

+ Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 31,2 triệu đồng, đã giải ngân 0 đ.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo: Năm 2024 đã tổ chức 6 lớp tập huấn, dự kiến từ nay đến hết năm 2024 còn 2 xã, thị trấn sẽ tổ chức tập huấn 2 lớp.

3.6.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

+ Năm 2024 NSTW bố trí 226 triệu đồng, đã thực hiện 10 triệu đồng, đạt tỷ lệ 4,4%. Dự kiến hết niên độ giải ngân 100%.

+ Vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024: 21 triệu đồng, đã giải ngân 21 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%.

+ Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 41,9 triệu đồng, đã giải ngân 0 đ

+ Hoạt động kiểm tra, giám sát: Số lần (đoàn) giám sát cấp tỉnh: 01 đoàn cấp huyện 01 đoàn, đã kiểm tra tháng 4/2024, dự kiến tháng 11/2024 sẽ tổ chức 01 đoàn.

+ Nội dung giám sát: việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, xã.

+ Thực hiện xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu giảm nghèo: điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

+ Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, các cấp, các ngành đã tổ chức quán triệt và tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra và đạt được nhiều kết quả quan trọng: Công tác tuyên truyền về giảm nghèo bền vững được quan tâm, đổi mới với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo trên địa bàn huyện đã tạo điều kiện, cơ hội cho người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, vươn lên thoát nghèo...

+ Ban Chỉ đạo các cấp được thành lập, kiện toàn kịp thời, thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành, điều phối, đảm bảo Chương trình được triển khai thực hiện có hiệu quả.

+ Đảm bảo tiến độ về phân bổ, giao kế hoạch vốn các năm nguồn ngân sách Trung ương cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình.

+ Kịp thời ban hành các văn bản theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về quản lý, triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ giải ngân vốn thực hiện một số dự án của Chương trình đạt thấp (*Tiểu dự án 1 dự án 4 phát triển giáo dục vùng nghèo, vùng khó khăn*).

- Việc triển khai một số tiểu dự án, dự án năm 2024 (*HTPTSX thuộc dự án 2 và tiểu dự án 1 dự án 3*) tại một số xã triển khai chậm so với tiến độ của Kế hoạch đề ra.

b) Nguyên nhân:

Nguyên nhân khách quan

- Thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng đến đời sống, hoạt động sản xuất của một bộ phận người dân và gây khó khăn cho các cơ quan, địa phương triển khai các chương trình, chính sách về giảm nghèo.

- Một số văn bản hướng dẫn của Trung ương chưa cụ thể, chi tiết, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương.

- Đối với dự án 4:

+ Tiểu dự án 1, Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: Hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tiêu chí xác định người lao động có thu nhập thấp.

+ Vốn bố trí cho công tác đào tạo nghề lớn, trong khi đó Kế hoạch UBND tỉnh giao cho huyện bình quân mỗi năm đào tạo nghề cho khoảng 450 học viên, mà đối tượng lại trùng lặp với tiểu dự án 3 dự án 5 chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, do đó không thể thực hiện hết vốn giao theo Kế hoạch.

+ Theo hướng dẫn tại Văn bản số 1136/TCGDNN-KHTC ngày 08/6/2023 và Văn bản số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, thì Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 CTMTQG giai đoạn 2021 - 2025 (*gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, xây dựng giáo trình, giáo án...*). Do vậy, việc triển khai thực hiện dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp không thực hiện được.

Nguyên nhân chủ quan:

- Một số công chức cấp xã chưa dành thời gian nghiên cứu kỹ về nội dung, phạm vi, đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ của từng dự án, tiểu dự án được quy định tại các Nghị định, Thông tư, hướng dẫn thuộc Chương trình dẫn đến công tác tham mưu triển khai thực hiện còn lúng túng, bị động.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2025

1. Nhiệm vụ năm 2025

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn bằng hoặc dưới 6%.
- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: Phần đầu giảm ít nhất 2%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng toàn huyện thể thấp còi (*chiều cao/tuổi*) xuống dưới 19%, thể nhẹ cân (*cân nặng/tuổi*) xuống dưới 16,8%.
- Đào tạo nghề cho 450 lao động nông thôn.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58,4%.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nghèo, tạo việc làm gắn với thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.
- Bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp về các chương trình, chính sách, mô hình về giảm nghèo đến người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp được bồi dưỡng, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Giải pháp thực hiện

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, mục đích, sự cần thiết của từng chương trình mục tiêu quốc gia nhằm tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”, “*chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát*”. và các Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”, “*toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.
- Xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, việc làm hiệu quả trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
- Xây dựng khung kế hoạch, lộ trình thực hiện và giao chỉ tiêu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.
- Tổ chức rà soát, đánh giá sát đúng tình hình thực hiện Chương trình theo từng nội dung, tiêu chí cụ thể; kịp thời tháo gỡ, hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế.
- Lựa chọn các nội dung, nhiệm vụ ưu tiên để thực hiện trên cơ sở phát huy lợi thế sẵn có của địa phương; xây dựng mô hình mẫu, điển hình theo từng tiêu chí để nhân rộng; chú trọng công tác sơ tổng kết, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Chương trình.

- Đẩy mạnh triển khai các chủ trương, định hướng về phân quyền, phân cấp cho cơ sở trong xây dựng, tổ chức quản lý và thực hiện Chương trình, đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc, địa phương.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng tập trung, thống nhất, tinh gọn

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia ở các cấp, các ngành từ khâu chuẩn bị đến thực hiện dự án nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện.

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCĐ các CTMTQG huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu

